

Số: /KH-THPT TV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP - HƯỚNG NGHIỆP -
NGOẠI KHÓA – TRẢI NGHIỆM – GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG
NĂM HỌC 2024 – 2025

Căn cứ Kế hoạch năm học 2024 – 2025 của Trường THPT Trung Vương;

Căn cứ vào tình hình thực tế, Ban Hoạt động Ngoại khóa – Chuyên đề - Trải nghiệm - Hướng nghiệp - Giáo dục địa phương (Gọi tắt là Ban TNH), trường THPT Trung Vương xây dựng kế hoạch của Ban NGLL năm học 2024 - 2025 có nội dung cơ bản như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

Tăng cường mở rộng không gian lớp học cho học sinh với phương pháp “thực học, thực nghiệm”, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất đạo đức người học;

Giúp học sinh tiếp cận kiến thức chủ động, tích cực, sáng tạo; củng cố và khắc sâu kiến thức môn học; làm phong phú vốn tri thức về các lĩnh vực đời sống xã hội;

Rèn luyện các kỹ năng cơ bản: kỹ năng giao tiếp ứng xử có văn hoá; kỹ năng tổ chức quản lý và tham gia các hoạt động tập thể với tư cách là chủ thể của hoạt động; kỹ năng tự kiểm tra đánh giá kết quả học tập, rèn luyện,...;

Bồi dưỡng thái độ tự giác tích cực tham gia các hoạt động tập thể và hoạt động xã hội; hình thành tình cảm chân thành, niềm tin trong sáng với cuộc sống, với quê hương đất nước; có thái độ đúng đắn đối với các hiện tượng tự nhiên và xã hội.

Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống; kỹ năng khởi nghiệp, tư duy thiết kế, tư duy quản lý tài chính cho học sinh; khuyến khích học sinh tham gia các câu lạc bộ sở thích. Chỉ đạo việc tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao;... trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh, tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới.

II. NỘI DUNG:

1. Hoạt động giáo dục hướng nghiệp (Có kế hoạch riêng)

Được thực hiện theo định hướng: “Hướng nghiệp sớm, hướng nghiệp sâu” đồng thời tăng cường đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục hướng nghiệp:

Thực hiện khảo sát nhu cầu tư vấn hướng nghiệp và tìm hiểu mức độ hiểu biết của HS về nghề nghiệp để có một hệ thống chương trình tư vấn phù hợp với trình độ, nhu cầu HS.

Phối hợp với các trường Đại học, Cao đẳng tổ chức các buổi tham quan, trải nghiệm thực tế nhằm giúp học sinh nhận thức rõ hơn về ngành nghề mình quan tâm; đồng thời khuyến khích, hướng dẫn và bồi dưỡng khả năng nghề nghiệp thích hợp với sở trường, phù hợp với điều kiện của từng học sinh.

Phối hợp với các trường Đại học, Cao đẳng, Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp, trung tâm giới thiệu việc làm, các trường nghề... mời các chuyên viên đến nói chuyện về những ngành nghề học sinh có nhu cầu tư vấn, giải đáp thắc mắc về tuyển sinh, đặc biệt là cho khối 12 và cho từng nhóm đối tượng học sinh theo nhu cầu.

Định hướng cho học sinh lựa chọn con đường học tiếp sau THPT hoặc đi vào cuộc sống lao động, giúp học sinh khối 12 và khối 11 hiểu rõ ngành, nghề mình chọn sẽ học gì, ra trường làm gì, nhu cầu về ngành, nghề đó của xã hội,...

2. Hoạt động Trải nghiệm

Xây dựng hệ thống chương trình với các chủ điểm mang tính mở, bảo đảm tiêu chí:

Củng cố kiến thức, rèn luyện kỹ năng cho học sinh, tổ chức cho nhiều đối tượng, khối lớp học sinh tham gia.

Nội dung học tập trải nghiệm phải phù hợp với môn học, nhóm môn học thao khối lớp, phù hợp chuẩn kỹ năng kiến thức theo chương trình giáo dục hiện hành.

Xuất phát từ nhu cầu của học sinh và tình hình thực tiễn nhà trường và học sinh đăng ký trên tinh thần tự nguyện.

Hình thức tổ chức:

Theo định hướng tiếp cận, hình thành và phát triển năng lực cho học sinh, lấy hoạt động của học sinh làm trung tâm.

Đa dạng, phong phú, việc giáo dục học sinh được thực hiện một cách tự nhiên, sinh động, nhẹ nhàng, hấp dẫn phù hợp với tâm lý lứa tuổi.

Đảm bảo giáo viên đủ trình độ để tổ chức hoạt động dạy và học cho học sinh; Đảm bảo đủ về thời gian và không gian cho các hoạt động.

Hoạt động ngoại khóa trải nghiệm phải đảm bảo an toàn và hiệu quả giáo dục; Học sinh phải tham gia tích cực, hỗ trợ nhau trong hoạt động.

Bảng kế hoạch hoạt động (Có kế hoạch riêng từng hoạt động)

Stt	Thời gian	Khối	Hoạt động	Địa bàn	Ghi chú
1	Tháng 9	10	Trại khởi đầu mới	Tại trường	
2		10, 11	Trải nghiệm Khu nông nghiệp Công nghệ cao Củ chi	Ngoài nhà trường	
3		12	Trải nghiệm không gian	Ngoài nhà	

			đọc sách và nghệ thuật gốm Bát Tràng	trường	
4	Tháng 10	10	Bình đẳng giới – Từ góc nhìn học sinh	Tại trường	Chuyên đề NGLL cấp trường
5		10	Trải nghiệm không gian văn hóa miền Tây (Đền thờ Nguyễn Trung Trực – KDL Lan Vương	Ngoài nhà trường	
6		10,11,12	Hội trại rèn luyện cho Bí thư, Lớp trưởng các lớp		
7	Tháng 11	10	Vị trí người thầy trong xã hội hiện nay	Tại trường	Chuyên đề NGLL cấp trường
8		11, 12	Trải nghiệm không gian văn hóa miền Đông Nam Bộ	Ngoài nhà trường	
9	Tháng 12	10, 11, 12	Liên hoan các CLB Đội - Nhóm	Tại trường	
10	Tháng 1	10, 11, 12	Trải nghiệm tại Đà Lạt	Ngoài nhà trường	
11	Tháng 2	10	Trải nghiệm khu sinh thái ngập mặn Cần Giờ	Ngoài nhà trường	
12	Tháng 3	11, 12	Tham quan học tập: Núi Bà Đen – Địa đạo Củ Chi	Ngoài nhà trường	
13		11	Vai trò của Thanh niên trong sự nghiệp CNH – HĐH đất nước	Tại trường	Chuyên đề NGLL cấp trường
14	Tháng 4	10	Giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc	Tại trường	Chuyên đề NGLL cấp trường
15		10, 11	Hành trình kết nối di sản	Ngoài nhà trường	
16	Tháng 5	10, 11	Liên hoan các CLB Đội – Nhóm lần 2	Tại trường	

3. Ngoại khóa chuyên đề bộ môn:

Các tổ chuyên môn chủ động trong việc lựa chọn chủ đề, nội dung, hình thức, đối tượng và thời gian để tổ chức các buổi hoạt động học theo chuyên đề đảm bảo ít nhất 01 chuyên đề/tổ/học kì.

Các chuyên đề nhằm ôn luyện, củng cố, bổ trợ và nâng cao thêm những kiến thức kỹ năng liên quan đến bài học trong chương trình; trang bị thêm cho học sinh kỹ năng, kinh nghiệm khi làm bài tập, bài kiểm tra, bài thi...; tăng cường mở rộng không gian lớp học, giúp học sinh chủ động hơn trong quá trình tích lũy kiến thức.

HK1

ST T	TỔ/MÔ N	NỘI DUNG TÊN CHUYÊN ĐỀ	KÍ HIỆU CHUYÊN ĐỀ	THÀ NH PHÂN THAM DỰ (HS khối.. .. lớp....)	THỰC HIỆN (Nhóm, Giáo viên....)
1	TOÁN	Các bài toán Logic trong kỳ thi đánh giá năng lực	CD: T 10.1	K10	Hồ Thị Thủy Tuyên
2	SINH	Các ngành nghề liên quan đến môn Sinh học	CD: Si 10.1	K10	Hồ Thị Minh Hiền
3	HÓA	Phương pháp giúp học sinh lớp 10 tự học môn Hóa học hiệu quả theo chương trình giáo dục phổ thông 2018	CD: H 10.1	K10	Phạm Ngọc Thủy
4	Tiếng Anh	IPA (Cách đọc phiên âm của 1 từ trong từ điển)	CD: AV 10.1	K10	Nguyễn Lê Ngọc Hương
5	HÓA	Hệ thống hóa kiến thức chủ đề Cấu tạo nguyên tử và Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học	CD: H 10.2	K10	Nông Nữ Trúc Ly
6	LÝ	Các định luật Newton về chuyển động	CD: L 10.1	K10	Phạm Thị Hương
7	SINH	Công nghệ tế bào - Ứng dụng của vi sinh vật vào cuộc sống	CD: Si 10.2	K10	Nguyễn Thị Phương
8	SINH	Công nghệ tế bào	CD: Si 10.3	K10	Nguyễn Thị Kim Quy
9	Tiếng Anh	Phonetics	CD: AV 10.2	K10	Võ Thị Thu Hiền - Nguyễn Thị Lan Dung
10	SINH	Các ngành nghề liên quan đến môn Sinh học	CD: Si 11.1	K11	Hồ Thị Minh Hiền

11	LÝ	Mô tả sóng+ Giao thoa sóng	CĐ: L 11.1	K11	Tạ Thị Minh Thi
12	Tiếng Anh	Vocabulary & Phrasal verbs	CĐ: AV 11.1	K11	Nguyễn Thanh Hào
13	SINH	Hệ tuần hoàn ở Động vật. Huyết áp và sức khỏe ở người.	CĐ: Si 11.2	K11	Trần Thị Thúy Phụng
14	LÝ	Sóng dừng + sóng dọc, sóng ngang	CĐ: L 11.2	K11	Nguyễn Bá Trúc
15	Tiếng Anh	Tenses	CĐ: AV 11.2	K11	Nguyễn Thị Quỳn Quỳn
16	HÓA	Phát triển tư duy Hóa học: Chiến lược giải quyết Câu hỏi Đánh giá năng lực	CĐ: H 11.1	K11	Đặng Trung Vinh
17	LÝ	Dao động điều hòa + một số loại dao động	CĐ: L 11.3	K11	Đào Vân Thúy
18	LÝ	Năng lượng dao động điều hòa + dao động tắt dần	CĐ: L 11.4	K11	Đào Vân Thúy
19	TOÁN	Giới hạn nâng cao	CĐ: T 11.1	K11	Nguyễn Thị Thúy Huỳnh
20	Ngữ Văn	Đề tài, chủ đề, tư tưởng và cảm hứng trong tác phẩm văn học	CĐ: V 11.1	K11	Trần Thị Lý
21	TOÁN	Các bài toán Logic trong kỳ thi đánh giá năng lực	CĐ: T 12.1	K12	Hồ Thị Thủy Tuyên
22	TOÁN	Đạo hàm và khảo sát hàm số	CĐ: T 12.2	K12	Phạm Thị Huyền
23	SINH	Hệ tuần hoàn ở Động vật. Huyết áp và sức khỏe ở người.	CĐ: Si 12.2	K12	Trần Thị Thúy Phụng
24	LÝ	Vật lý nhiệt	CĐ: L 12.1	K12	Phạm Thị Hương
25	SINH	Công nghệ tế bào - Ứng dụng của vi sinh vật vào cuộc sống	CĐ: Si 12.1	K12	Nguyễn Thị Phương
26	TOÁN	Hình học không gian	CĐ: T 12.3	K12	Lê Thùy Trang
27	HÓA	Phát triển tư duy Hóa học: Chiến lược giải quyết Câu hỏi Đánh giá năng lực	CĐ: H 12.1	K12	Đặng Trung Vinh
28	TOÁN	Phương trình và bất phương trình	CĐ: T 12.4	K12	Trần Văn Quỳnh
29	LÝ	Khí lí tưởng	CĐ: L 12.2	K12	Nguyễn Hoàng

					Quốc
30	TOÁN	Cấp số cộng và cấp số nhân	CD: T 12.5	K12	Phạm Thị Ngọc Dung

HK2

STT	TỔ/MÔN	NỘI DUNG TÊN CHUYÊN ĐỀ	KÍ HIỆU CHUYÊN ĐỀ	THÀNH PHẦN THAM DỰ (HS khối..., lớp....)	THỰC HIỆN (Nhóm, Giáo viên....)
1	LÝ	Momen lực và điều kiện cân bằng của vật rắn	CD: L 10.2	K10	Phạm Minh Hiếu
2	Tiếng Anh	Inversion in Conditional sentences	CD: AV 10.3	K.10	Nguyễn Phương Uyên
3	Tiếng Anh	Relative clauses	CD: AV 10.4	K10	Trần Lã Anh Thư
4	SINH	Công nghệ tế bào	CD: Si 10.4	K10	Hồ Thị Minh Hiền
5	SINH	Virus & bệnh truyền nhiễm	CD: Si 10.5	K10	Nguyễn Thị Kim Quy
6	HÓA	Năng lượng hóa học	CD: H 10.3	K10	Tăng Đức Tài
7	LÝ	Năng lượng	CD: L 10.3	K10	Nguyễn Hoàng Quốc
8	SINH	Ứng dụng vi sinh vật trong thực tiễn	CD: Si 10.6	K10, 11	Hồ Thị Minh Hiền
9	LÝ	Động lượng	CD: L 10.4	K10	Trần Chí Thành
10	SINH	Bệnh di truyền ở người	CD: Si 10.7	K10, 12	Nguyễn Thị Phương
11	Tiếng Anh	Comparison	CD: AV 11.3	K11	Nguyễn Trần Đăng Khoa
12	LÝ	Điện trường	CD: L 11.5	K11	Trần Chí Thành
13	SINH	Công nghệ tế bào	CD: Si 11.3	K11	Hồ Thị Minh Hiền
14	SINH	Môi trường - ảnh hưởng của môi trường đến sức khỏe và sinh sản của con người.	CD: Si 11.4	K11, 12	Trần Thị Thúy Phương
15	LÝ	Dòng điện	CD: L 11.6	K11	Phạm Minh Hiếu

16	SINH	Ứng dụng vi sinh vật trong thực tiễn	CD: Si 11.5	K11	Hồ Thị Minh Hiền
17	SINH	Các bệnh thường gặp ở hệ tiêu hóa người	CD: Si 11.6	K11	Hồ Thị Minh Hiền
18	SINH	Sinh sản ở thực vật và những ứng dụng trong thực tiễn sản xuất.	CD: Si 11.7	K11	Nguyễn Thị Trúc Hà
19	TOÁN	Vectơ và phương pháp tọa độ trong không gian	CD: T 12.6	K12	Đoàn Nhật Duật
20	Tiếng Anh	The Passive	CD: AV 12.1	K12	Huỳnh Gia Tùng
21	TOÁN	Các bài toán xử lý số liệu trong kỳ thi Đánh giá năng lực	CD: T 12.7	K12	Nguyễn Đức Thịnh
22	Tiếng Anh	Verb form practice	CD: AV 12.2	K12	Huỳnh Thanh Loan
23	LÝ	Hạt nhân	CD: L 12.3	K12	Tạ Thị Minh Thi
24	SINH	Môi trường - ảnh hưởng của môi trường đến sức khỏe và sinh sản của con người.	CD: Si 12.3	K12	Trần Thị Thúy Phương
25	HÓA	Kỹ năng giải quyết phần "Câu hỏi Đúng - Sai" trong bài thi Hóa Học	CD: H 12.2	K12	Lại Tố Trân
26	Văn	Cách hoàn thành tốt phần đọc hiểu văn bản trong bài thi Ngữ văn TN THPT.	CD: V 12.1	K12	Nguyễn Trần Hạnh Nguyên
27	Tiếng Anh	Reported Speech	CD: AV 12.3	K12	Nguyễn Minh Lộc
28	TOÁN	Nguyên hàm và tích phân	CD: T 12.8	K12	Ngô Tấn Bình
29	SINH	Bệnh di truyền ở người	CD: Si 12.4	K12	Nguyễn Thị Phương

4. Hoạt động các câu lạc bộ (CLB): Có kế hoạch chi tiết riêng

Hoàn thiện sắp xếp các CLB về mặt tổ chức và đi vào hoạt động có chiều sâu. Xây dựng hoạt động câu lạc bộ theo hai mảng chính gồm:

CLB học thuật gồm: CLB Tiếng Anh; Hóa Học; Văn hóa Nhật Bản

CLB năng khiếu gồm: CLB Mĩ thuật; Văn nghệ; Môi trường; Nhiếp ảnh; Báo chí truyền thông; Voi xám; Rubik; Sách và Vovinam

Mỗi CLB có kế hoạch hoạt động riêng và được Hiệu trưởng phê duyệt.

Xác định rõ mục tiêu của từng CLB để hoạt động CLB đi dần vào chiều sâu thực sự hỗ trợ tốt cho hoạt động dạy học và là sân chơi bổ ích cho học sinh.

Tăng cường hoạt động của các CLB Tiếng Anh, Tiếng Nhật để rèn thêm kỹ năng cho học sinh. Tổ chức các buổi giao lưu học tập, các chuyên đề để nâng cao năng lực ngoại ngữ cho học sinh đáp ứng yêu cầu hội nhập.

III. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Hoạt động giảng dạy lý thuyết

Số tiết phân phối trong chương trình theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với bộ môn Trải nghiệm – Hướng nghiệp: 3 tiết/tuần; môn Giáo dục địa phương: 1 tiết/tuần.

Stt	Môn	Khối	Số lớp	Số tiết	Số tuần	Tổng
1	Giáo dục địa phương	10	18	1	35	630
2	Trải nghiệm - Hướng nghiệp	10	18	3	35	1890
3	Giáo dục địa phương	11	18	1	35	630
4	Trải nghiệm - Hướng nghiệp	11	18	3	35	1890
5	Giáo dục địa phương	12	15	1	35	525
6	Trải nghiệm - Hướng nghiệp	12	15	3	35	1575
7	Tổng số tiết					7140

Số tiết thực tế được xây dựng trên cơ sở giáo dục bằng các hoạt động cụ thể: Giảng dạy trực tiếp theo quy mô lớp học, hoạt động sinh hoạt tập thể, các chuyên đề kỹ năng, chuyên đề trải nghiệm...được phân bổ như sau:

Stt	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Số lớp	Số tuần/ Số CĐ	Số tiết	Tổng
1	Giảng dạy chuyên đề khối 10 – Trải nghiệm và Hướng nghiệp	- Thực hiện giảng dạy theo thời khóa biểu của nhà trường. - Công tác giảng dạy	18		48	864
2	Giảng dạy chuyên đề khối 10 – Giáo dục địa phương	đảm bảo mục tiêu giáo dục của bộ môn.	18		16	288
3	Hoạt động trải nghiệm khối 10	- Tổ chức các hoạt động theo kế hoạch riêng của từng chủ đề. - Nội dung hoạt động phù hợp với các chủ đề bộ môn.		8 hoạt động		600

4	Giảng dạy chuyên đề khối 11 - Trải nghiệm và Hướng nghiệp	- Thực hiện giảng dạy theo thời khóa biểu của nhà trường. - Công tác giảng dạy	18		48	864
5	Giảng dạy chuyên đề khối 11 – Giáo dục địa phương	đảm bảo mục tiêu giáo dục của bộ môn.	18		18	324
6	Hoạt động trải nghiệm khối 11	- Tổ chức các hoạt động theo kế hoạch riêng của từng chủ đề. - Nội dung hoạt động phù hợp với các chủ đề bộ môn.		8 hoạt động		520
7	Giảng dạy chuyên đề khối 12 - Trải nghiệm và Hướng nghiệp	- Thực hiện giảng dạy theo thời khóa biểu của nhà trường. - Công tác giảng dạy	15		48	720
8	Giảng dạy chuyên đề khối 12 – Giáo dục địa phương	đảm bảo mục tiêu giáo dục của bộ môn.	15		16	240
9	Hoạt động trải nghiệm khối 12	- Tổ chức các hoạt động theo kế hoạch riêng của từng chủ đề. - Nội dung hoạt động phù hợp với các chủ đề bộ môn.		8 hoạt động		600
10	Công tác CLB					420
11	Tổng					5440

2. Hoạt động giáo dục hướng nghiệp

– Thực hiện các nội dung giáo dục hướng nghiệp cho học sinh các khối (có kế hoạch cụ thể).

– Tổ chức cho học sinh khối 11, 12 làm phiếu khảo sát nhu cầu tư vấn hướng nghiệp vào tuần lễ đầu tiên. Trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp gồm:

– Tổ chức các buổi tham quan các trường đại học, cao đẳng (3 lần/năm học);

– Mời các chuyên gia đến từ các trường Đại học – Cao đẳng đến nói chuyện về những ngành nghề học sinh có nhu cầu tư vấn, giải đáp thắc mắc về tuyển sinh (các trường học sinh quan tâm nhiều nhất);

– Tổ chức các buổi tư vấn hướng nghiệp tại sân trường (3 lần/năm học);

3. Hoạt động Trải nghiệm

3.1 Hoạt động trải nghiệm chuyên đề bộ môn, chuyên đề NGLL

– Tổ chuyên môn chịu trách nhiệm về nội dung kiến thức, đăng ký tên chuyên đề, khối lớp, dự kiến thời gian thực hiện trong kế hoạch tổ gửi về Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn; các bộ phận liên quan triển khai thực hiện. Các chuyên đề nhằm

củng cố, nâng cao thêm những kiến thức liên quan đến kiến thức, nội dung bài học trong chương trình; trang bị thêm cho học sinh kỹ năng và giúp học sinh chủ động hơn trong quá trình tích lũy kiến thức.

- Bộ phận quản lý chuyên môn phối hợp với Ban NGLL để chọn lựa, sắp xếp lịch thực hiện chuyên đề phù hợp với lịch học buổi 2.

- Trong quá trình thực hiện, có sự kiểm tra, nhắc nhở, điều chỉnh kịp thời những tình huống phát sinh. Cuối học kì và năm học, bộ phận quản lý có những đề xuất khen thưởng, bồi dưỡng kịp thời cho Hiệu trưởng duyệt.

- Sử dụng nguồn tài chính: Nguồn thu buổi 2. Chi theo Quy chế chi tiêu nội bộ.

3.2. Hoạt động trải nghiệm giáo dục kỹ năng

- Chương trình học trải nghiệm: dựa trên kế hoạch năm học của nhà trường, các tổ bộ môn và Ban NGLL phối hợp, hỗ trợ triển khai thực hiện.

- Kỹ năng tổ chức hoạt động cho Thủ lĩnh học sinh: đội ngũ giáo viên chủ nhiệm, chi đoàn giáo viên, lớp trưởng và Bí thư chi đoàn (tháng 11/2023): Đoàn trưởng lên kế hoạch; các bộ phận liên quan triển khai thực hiện. (Kinh phí do nhà trường và phụ huynh hỗ trợ)

- Chương trình tham quan học tập tại Đà Lạt (tháng 12/2023), nhà trường liên hệ công ty tổ chức có uy tín tổ chức theo yêu cầu của nhà trường. Đoàn trưởng, Ban NGLL và các bộ phận liên quan triển khai thực hiện.

- Sử dụng nguồn tài chính: Học sinh tự nguyện đăng kí tham dự, nhà trường kí hợp đồng với Công ty tổ chức, học sinh đóng tiền theo giá đề nghị trong Hợp đồng.

- Giáo dục kỹ năng:

 - Ban liên hệ báo cáo viên, lên kế hoạch và triển khai thực hiện.

 - Sử dụng nguồn tài chính: Nguồn thu buổi 2. Chi theo Quy chế chi tiêu nội bộ

3.3. Hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường

- Tổ chuyên môn lên kế hoạch chịu trách nhiệm về các yêu cầu chuyên môn.

- Ban NGLL liên hệ với công ty tổ chức, tổ chức theo yêu cầu của các tổ chuyên môn.

- Sử dụng nguồn tài chính: Học sinh tự nguyện đăng ký tham dự, nhà trường ký hợp đồng với công ty tổ chức, Học sinh đóng tiền theo giá đề nghị trong hợp đồng.

3.4. Hoạt động các câu lạc bộ

- Các câu lạc bộ có kế hoạch hoạt động cụ thể. Giáo viên cố vấn và Ban chủ nhiệm chịu trách nhiệm quản lý, điều hành hoạt động của câu lạc bộ theo đúng nội quy, tôn chỉ hoạt động đã đề ra. Các hoạt động khi lập kế hoạch thực hiện phải trình trường ban duyệt mới được phép triển khai.

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học: Tổ chuyên môn chịu trách nhiệm về tính khả thi – thực tiễn của đề tài, hướng dẫn học sinh thực hiện. Nhà trường hỗ trợ liên hệ mượn thiết bị, dụng cụ thí nghiệm cần thiết trong quá trình thực hiện đề tài.

- Sử dụng nguồn tài chính: Từ nguồn thu buổi 2 và học sinh đóng lệ phí tham dự CLB.

IV. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

– Đánh giá kết quả học tập của học sinh ở mức độ Đạt hoặc Không Đạt theo hướng dẫn của Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh Trung học cơ sở và Trung học phổ thông.

– Học sinh được đánh giá Đạt khi thỏa các điều kiện sau:

– Đối với các hoạt động có điểm danh không được vắng quá 30% tổng số hoạt động được tổ chức.

– Các bài kiểm tra thường xuyên đạt từ mức Đạt trở lên hoặc từ 5 trở lên theo thang điểm 1

– Tham gia tối thiểu 01 hoạt động/học kỳ của CLB theo danh sách các CLB được nhà trường công nhận hoặc tham gia trực tiếp trong công tác biểu diễn, thành viên BTC, hậu cần... theo danh sách của kế hoạch hoạt động cấp trường.

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Ban chỉ đạo

TT	HỌ VÀ TÊN	Chức vụ	CHỨC DANH	NHIỆM VỤ
1	Ông Nguyễn Đăng Khoa	Hiệu trưởng	Trưởng ban	Chỉ đạo chung
2	Bà Lương Bích Nga	P.Hiệu trưởng	Phó ban thường trực	Chỉ đạo trực tiếp
3	Bà Lê Tường Quyên	P. Hiệu trưởng	Phó ban	Chỉ đạo CM
4	Ông Ngô Văn Hiệp	P. Hiệu trưởng	Thành viên	

2. Công tác tổ chức

– Cô Lương Bích Nga – Trưởng ban: Chịu trách nhiệm chung về hoạt động của Ban

– Thầy Trần Văn Phương: Phụ trách công tác tổ chức các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường.

– Thầy Tăng Đức Tài: Phụ trách công tác chuyên đề bộ môn, chuyên đề NGLL tại trường, phụ trách liên kết hoạt động với các trường Đại học, Cao đẳng trong công tác hướng nghiệp và các nội dung báo cáo theo yêu cầu của cấp trên.

– Thầy Trần Chí Thành: Phụ trách hoạt động của các Câu lạc bộ

– Cô Hoàng Vân: Phụ trách công tác giảng dạy lý thuyết bộ môn Giáo dục địa phương của cả 3 khối: 10, 11 và 12

– Cô Nguyễn Thị Thìn: Phụ trách công tác giảng dạy lý thuyết bộ môn Trải nghiệm – Hướng nghiệp của cả 3 khối: 10, 11 và 12

3. Giáo viên giảng dạy

Giáo viên được phân công giảng dạy phải xây dựng giáo án, công cụ kiểm tra đánh giá học sinh theo phân phối chương trình đã được phê duyệt.

Giáo viên tham gia giảng dạy được tính tiết theo quy định. Số tiết được tính sẽ được cộng vào tiết nghĩa vụ của giáo viên đó.

Trên đây là kế hoạch hoạt động của Ban hoạt động Ngoài giờ lên lớp năm học 2024 – 2025. Toàn thể giáo viên, học sinh và các bộ phận liên quan có trách nhiệm tham gia các hoạt động theo kế hoạch của nhà trường.

Nơi nhận:

- Ban lãnh đạo;
- TTCM;
- Lưu Vt.(Nga)

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đăng Khoa